

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 27/9/2019.

V.v *Tranh chấp ly hôn, nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ánh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lý Thanh Bình;

2/ Ông Hoàng Văn Tý;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Tuyền** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố C xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 404/2018/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 551/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

NGUYÊN ĐƠN: Bà Đào Thị Huỳnh A. (Có mặt)

Địa chỉ: đường Trần Quang D, phường A, quận B, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: Ấp X, xã H, huyện A, tỉnh K.

BI ĐƠN: Ông Nguyễn Thái B. (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Trần Quang D, phường A, quận B, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đào Thị Huỳnh A trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thái B qua thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B, thành phố C vào ngày 15 tháng 6 năm 2012. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường cự cãi khiến cho tình cảm rạn nứt và cả hai đã sống ly thân. Thời gian ly thân cả hai không còn quan tâm liên lạc đến nhau và không hàn gắn được tình cảm. Nay bà Huỳnh A yêu cầu được ly hôn với ông B do vợ chồng không thể đoàn tụ vì không còn tình cảm.

Về con chung: thời gian chung sống có con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A (nữ). Bà yêu cầu được giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án tiến hành giải quyết nhưng không hòa giải được do vắng mặt bị đơn.

Tại phiên toà, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn ông B được triệu tập hợp lệ nhưng tiếp tục vắng mặt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét quan hệ pháp luật đây là vụ án xin ly hôn, đương sự có đăng ký kết hôn hợp pháp được pháp luật công nhận và điều chỉnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án.

Giữa ông B và bà Huỳnh A chung sống vợ chồng, có con chung. Tuy nhiên, sau đó ông bà có mâu thuẫn không hàn gắn được. Nay bà Huỳnh A có nguyện vọng xin ly hôn với ông B. Phía bị đơn được Tòa triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do.

Tại biên bản xác minh của Công an phường A, quận B, thành phố C đã thể hiện đương sự Nguyễn Thái B có đăng ký thường trú tại địa chỉ đường Trần Quang D, phường A, quận B, thành phố C hiện đang có mặt tại địa phương. Do đó, căn cứ vào quy định của pháp luật Tòa án tiến hành niêm yết thông báo xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy hôn nhân hạnh phúc phải có sự yêu thương, quan tâm của đôi bên. Ông B và bà Huỳnh A đã không còn quan tâm đến nhau, tại phiên tòa hôm nay, bà Huỳnh A vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông B vì tình cảm vợ chồng không còn, về phía ông B không đến dự nên Hội đồng xét xử không ghi nhận được ý kiến của ông. Xét thấy, ông B không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân với bà Huỳnh A, vì vậy việc tuyên xử chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh A là phù hợp.

[3] Về con chung: ông bà có 01 (Một) con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A (nữ). Bà Huỳnh A yêu cầu được giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con.

Theo bà Huỳnh A trình bày, từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Trâm A sống với cha và được gia đình bên nội chăm sóc rất tốt, hiện nay bà chưa ổn định về kinh tế và chỗ ở. Nhận thấy việc ổn định học tập, sinh hoạt của trẻ là cần thiết nên bà thống nhất đồng ý tiếp tục giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà Huỳnh A không cấp dưỡng nuôi con. Nếu sau này đảm B về chỗ ở và kinh tế ổn định bà sẽ xin được thay đổi người nuôi con bằng vụ án khác. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: đương sự khai nhận không có, tuy nhiên do vắng mặt bị đơn nên Hội đồng xét xử không giải quyết, nếu sau này các đương sự phát sinh tranh chấp sẽ được kiện bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Huỳnh A phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 28, 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Điều 51, 56, 58, 69 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị Huỳnh A được ly hôn với ông Nguyễn Thái B.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Trâm A (nữ) cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng, không buộc bà Huỳnh A cấp dưỡng nuôi con.

Bà Huỳnh A được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có phát sinh tranh chấp.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Đào Thị Huỳnh A phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009509 ngày 15/10/2018 thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Nguyên đơn đã nộp đủ tiền án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương bị đơn được quyền kháng cáo để yêu cầu Toàn án nhân dân Thành phố C giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân phường An T, quận B;
- (Giấy CNĐKKH số 89 Quyển 01/2012 ngày 15/6/2012)
- Tòa án nhân dân Thành phố C;
- Lưu (hs, Vp, Lts).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Ánh